

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

## [Nghe tiếng Anh 1]

### Mã học phần: ELS32021 – Số tín chỉ: 02

Dùng cho (các) ngành: Ngoại Ngữ  
 Điều kiện tiên quyết (nếu có): Không  
 Hình thức đào tạo: Trực tiếp/Trực tuyến  
 Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại Ngữ

#### 1. Mô tả chung về học phần

- Học phần “ Nghe 1” được thiết kế nhằm giúp sinh viên ngành Ngoại Ngữ có thể tiếp cận và vận dụng kiến thức và từ vựng để nghe, theo dõi và hiểu được lời nói khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng để kịp thu nhận và xử lý thông tin ,có thể nhận biết được các từ và nhóm từ quen thuộc về bản thân, gia đình và môi trường sống xung quanh khi được diễn đạt chậm và rõ ràng, hiểu các nhóm từ và từ vựng thường dùng về những chủ đề liên quan trực tiếp như gia đình, mua sắm, nơi ở, nghề nghiệp và áp dụng vào các tình huống giao dịch hàng ngày, ý chính trong các thông báo ngắn, đơn giản và rõ ràng..
- Học phần Nghe tiếng Anh 1 góp phần giúp người học đạt được các CĐR A2, B1, B3, C3, C4 trong Chương trình đào tạo cử nhân ngôn ngữ Anh

#### 2. Các chữ viết tắt (nếu có)

*CB: Giáo trình*

*KT: kiểm tra*

*RB: Sách tham khảo*

*BTHK: Bài thi cuối học kỳ*

#### 3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
A2.1	Vận dụng kiến thức đã học về lý thuyết và thực hành tiếng Anh vào giao tiếp đời sống thông thường và tại nơi làm việc;
A2.2	Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe và hiểu được thông tin chi tiết khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng về các chủ đề cơ bản như tên, tên riêng, số, địa danh v.v....
A2.3	Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe và hiểu được ý chính của các đoạn hội thoại ở mức độ cơ bản đơn giản, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc như gia đình, mua sắm, nơi ở, nghề nghiệp và áp dụng vào các tình huống giao dịch hàng ngày, ý chính trong các thông báo ngắn
A2.4	Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe và suy luận về các chủ đề cơ bản khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng
B1	Vận dụng thành thạo kỹ năng ngoại ngữ gồm tiếng Anh đạt trình độ tương đương tối thiểu bậc 4, khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc sử dụng cho Việt nam;
B2	Vận dụng thành thạo các kỹ năng tin học cơ bản và một số kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với chuyên ngành đã học.
C3	Thể hiện ý thức trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và đạo đức nghề nghiệp
C4	Thể hiện tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, có ý thức học hỏi phát triển bản thân.

#### 4. Giáo trình và tài liệu học tập

##### 4.1. Giáo trình và tài liệu học tập:

CB1	Steven, B & Dorolyn, S, <i>Active Listening 1- 2nd edition</i> (2007). Cambridge University Press
-----	---

##### 4.2 Tài liệu tham khảo:

RB1	Jack. C, R. (1990). <i>Listen carefully</i> . Oxford University Press
RB2	Jack. C. R ( 2010). <i>Basic Tactics for Listening</i> . Oxford University Press

RB3	Miles, C. (2012) <i>Listening Extra: A Resource Book of Multi-Level Skills Activities</i> , CUP
RB4	John, M. (1994) <i>Let's listen 1</i> . CUP
RB5	VOANEWS. Com
RB6	BBCNEWS. Com
RB7	ABCNEWS. Com

## 5 Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập như:

- Suu tầm tài liệu liên quan đến môn học, cụ thể phải có tối thiểu 1 giáo trình tham khảo để nghiên cứu.
- Đọc và nghiên cứu trước ở nhà các tài liệu và các tình huống thực tế liên quan đến nội dung môn học.
- Thảo luận các tình huống, tham gia hỏi và trả lời các câu hỏi của giảng viên, của các sinh viên khác trong giờ.
- Làm bài tập thực hành đầy đủ.
- Đi học đầy đủ, đúng giờ...

Các hoạt động giảng dạy và học tập nhằm giúp SV đạt được các chuẩn đầu ra của học phần gồm:

- Nghe giảng: Giảng lý thuyết, giảng theo phương pháp nêu vấn đề, giảng theo tình huống
- Thảo luận nhóm: theo từng chủ đề, tình huống, thuyết trình kết quả nghiên cứu thảo luận theo từng chủ đề, tình huống được giao trước.

## 6 Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu					
Unit 0. Before you begin 0.1. Could you repeat that? 0.2. 2 Types of listening	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về các dạng bài nghe Thảo luận về các dạng bài nghe Thực hành về các dạng bài nghe	2	-Nghe bài tập về nhà về các dạng bài nghe -Học từ mới	12h (4t)	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 1. Meeting people 1.1 How about you? 1.2 Around the world	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về gặp gỡ mọi người, cách chào hỏi ở các nước trên thế giới Thảo luận tiết về gặp gỡ mọi người, cách chào hỏi ở các nước trên thế giới Thực hành nghe chi tiết tiết về gặp gỡ mọi người, cách chào hỏi ở các nước trên thế giới	2	-Nghe bài tập về nhà tiết về gặp gỡ mọi người, cách chào hỏi ở các nước trên thế giới -Học từ mới về chủ đề gặp gỡ tiết về gặp gỡ mọi người, cách chào hỏi ở các nước trên thế giới Phát âm :Luyện tập phần nói và phát âm – ngữ điệu lên	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 2.Families 2.1 Family photos 2.2 Family ties	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề gia đình	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề gia đình -Học từ mới và luyện tập	12	a2.1 a2.2 a2.3

	Thảo luận về chủ đề gia đình Thực hành nghe về chủ đề gia đình		nói về chủ đề gia đình -Phát âm :Luyện phát âm đuôi “s”		a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 3. Numbers 3.1 On the phones 3.2 Team scores	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về số Thảo luận về số Thực hành nghe về số	2	-Nghe bài tập về nhà về số -Học từ mới về chủ đề về số -Phát âm: Luyện nhấn trọng âm phần số	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 4: Let’s eat 4.1 What would you like? 4.2 This looks great	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề ăn uống Thảo luận về chủ đề ăn uống Thực hành nghe về chủ đề ăn uống	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề ăn uống -Học từ mới và luyện nói về chủ đề về ăn uống -Phát âm: Luyện ngữ điệu trong câu hỏi “ Wh”		a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Expansion 1 Đánh giá 1: 50%	Thailand	2	-Nghe bài tập về nhà về các nước -Làm việc theo nhóm và chuẩn bị thuyết trình về 1 món ăn nổi tiếng của Việt Nam	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 5: Free time 5.1 How often? 5.2 What’s popular	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề thời gian rảnh rỗi Thảo luận về chủ đề thời gian rảnh rỗi Thực hành nghe về chủ đề thời gian rảnh rỗi	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề thời gian rảnh rỗi -Học từ mới và luyện nói về chủ đề về thời gian rảnh rỗi -Phát âm : Luyện phân ngữ điệu trong câu	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 6: Great outfit 6.1 Choosing an outfit 6.2 The meaning of the colour	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về thời trang Thảo luận về thời trang Thực hành nghe về thời trang	2	-Nghe bài tập về nhà về thời trang -Học từ mới và luyện nói về chủ đề về thời trang -Phát âm: Luyện phân viết tắt “ is’ , “s”	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 7: In the house 7.1 Where does it go? 7.2 Where’s the heater?	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề nhà cửa Thảo luận về chủ đề nhà cửa Thực hành về chủ đề nhà cửa	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề nhà cửa - -Học từ mới và luyện nói về chủ đề về nhà cửa -Phát âm: Luyện đuôi “ s” số nhiều	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4

Unit 8: Time 8.1 Changing the plane 8.2 Time and culture	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề thời gian Thảo luận về chủ đề thời gian Thực hành nghe về chủ đề thời gian	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề thời gian -Học từ mới và luyện nói về chủ đề về thời gian -Phát âm: Luyện phần lược của “ want” và “ have to “	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Expansion 2 Đánh giá 2	Kuwait	2	Nghe bài tập về nhà Làm việc theo nhóm và chuẩn bị bài thuyết trình về trang phục truyền thống của Việt Nam	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 9: Movies 9.1 What’s playing? 9.2 Film critics	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề phim ảnh Thảo luận về chủ đề về phim ảnh Thực hành về chủ đề phim ảnh	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề phim ảnh -Học từ mới và luyện nói về chủ đề về phim ảnh -Phát âm:luyện phần lược “ is” và “are”	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 10: A typical day 10.1 What’s your schedule? 10.2 Daily schedule	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề lịch trình hàng ngày Thảo luận về chủ đề lịch trình hàng ngày Thực hành nghe về chủ đề lịch trình hàng ngày	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề lịch trình hàng ngày -Học từ mới và luyện nói về chủ đề về lịch trình hàng ngày	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 11: Locations 11.1 Where is it? 11.2 Finding the treasure	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề các địa điểm Thảo luận về chủ đề các địa điểm Thực hành nghe về chủ đề các địa điểm	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề về các địa điểm -Học từ mới về chủ đề các địa điểm	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Unit 12: Gifts 12. 1 Gift -giving occasions 12.2 Gifts and cultures	Nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết về chủ đề quà tặng Thảo luận về chủ đề quà tặng Thực hành nghe về chủ đề quà tặng	2	-Nghe bài tập về nhà về chủ đề quà tặng -Học từ mới về chủ đề quà tặng -Phát âm: nói từ	12	a2.1 a2.2 a2.3 a2.4 b1 b2 c3 c 4
Expansion 3 Revision	Italy	2	Nghe bài tập về nhà	12	
<b>Tổng số tiết/giờ học</b>		<b>30</b>		<b>180</b>	

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

## 7 Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra							
			A2.1	A2.2	A2.3	A2.4	B1	B2	C1	C2
Quá trình	ĐG1. Trắc nghiệm	15%	x	x	x	x	x	X	X	X
	ĐG2. Thuyết trình	15%	x	x	x	x	x	X	X	X
Kết thúc học phần	ĐG3 . Bài thi kết thúc học phần	70%	x	x	x	x	x	x	X	x
<i>Tổng cộng:</i>		100%								

### 7.1 Hoạt động đánh giá 1 ( Bài kiểm tra 1)

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận

Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 1 điểm

Mỗi câu tự luận đúng được 5 điểm

- Mục đích:

Kiểm tra khả năng nghe và hiểu được thông tin chi tiết khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng về các chủ đề cơ bản như tên, tên riêng, số, địa danh.

kiểm tra khả năng nghe tốt và hiểu rõ được ý chính của các đoạn hội thoại ở mức độ cơ bản đơn giản, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc như gia đình, mua sắm, nơi ở, nghề nghiệp và áp dụng vào các tình huống giao dịch hàng ngày, ý chính trong các thông báo ngắn khả năng nghe và hiểu được ý chính của các đoạn hội thoại ở mức độ cơ bản đơn giản, rõ ràng .

kiểm tra khả năng nghe và suy luận về các chủ đề cơ bản khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng .

- Tỷ trọng đánh giá: 15% tổng điểm học phần

### 7.2 Hoạt động đánh giá 2 ( bài kiểm tra 2)

o Hình thức đánh giá: Thuyết trình

Sinh viên làm việc theo nhóm, chuẩn bị nội dung cho bài thuyết trình theo chủ đề được phân công.

o Mục đích:

Kiểm tra khả năng hiểu và trình bày các vấn đề cơ bản nghe 1

Kiểm tra kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình

o Chuẩn đầu ra được đánh giá: A2.1, A2.2, A2.3, A2.4, B1,B2. C3.C4

o Tỷ trọng đánh giá: 15% tổng điểm học phần

### 7.3. Ma trận đánh giá

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
TC1: <b>Vận dụng</b> kiến thức đã học về lý thuyết và thực hành tiếng Anh vào giao tiếp đời sống thông thường và tại nơi làm việc;	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC2: Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe và hiểu được thông tin chi tiết khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng về các chủ đề cơ bản như tên, tên riêng, số, địa danh	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC3: Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe tốt và hiểu rõ được ý chính của các đoạn hội thoại ở mức độ cơ bản đơn giản, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc như gia đình, mua sắm, nơi ở, nghề nghiệp và áp dụng vào	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
các tình huống giao dịch hàng ngày, ý chính trong các thông báo ngắn khả năng nghe và hiểu được ý chính của các đoạn hội thoại ở mức độ cơ bản đơn giản, rõ ràng.					
TC4: : Vận dụng kiến thức về kỹ năng và từ vựng để nghe và suy luận về các chủ đề cơ bản khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng.	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC5 : <b>Vận dụng</b> thành thạo kỹ năng ngoại ngữ gồm tiếng Anh đạt trình độ tương đương tối thiểu bậc 4, khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc sử dụng cho Việt nam;	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC6 : <b>Vận dụng</b> thành thạo các kỹ năng tin học cơ bản và một số kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy phân biện, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với chuyên ngành đã học.	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC 7: <b>Thể hiện</b> ý thức trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và đạo đức nghề nghiệp	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
TC 8: <b>Thể hiện</b> tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, có ý thức học hỏi phát triển bản thân.					

#### 7.4. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

$$\Sigma = (TN \times 15 + TT \times 15 + BTHK \times 70) / 100$$

#### 8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh
- Phòng học đảm bảo 2 sinh viên/ 1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- Sinh viên khi lên lớp cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như tài liệu (có tối thiểu 1 trong số các tài liệu tham khảo tại mục 8), vở, giấy trắng, máy tính bỏ túi, thước kẻ, bút viết, ...
- Thư viện và internet phục vụ sinh viên trong quá trình học (ngoài giờ lên lớp).

#### 9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Để tạo một môi trường cởi mở và an toàn cho các buổi học trong lớp, giảng viên phải tôn trọng sinh viên, yêu cầu sinh viên tôn trọng giảng viên và tôn trọng lẫn nhau, tránh căng thẳng, thậm chí cả khi cần phải bày tỏ ý kiến bất đồng.

Sinh viên phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường biết để kịp thời xử lý. Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...): Chuẩn bị bài trước khi đến lớp, đi học đầy đủ, đúng giờ, tích cực tự học, tự luyện nghe thêm ở nhà.

### **10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ**

- Sinh viên được chỉ được công nhận điểm đánh giá học phần khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

+ Có mặt trên lớp tối thiểu 80% tổng số tiết môn học.

+ Không đi học muộn và bỏ học về sớm.

+ Không có gian lận trong quá trình làm bài tập đánh giá.

+ Phải tham gia đầy đủ cả 3 đánh giá.

- Sinh viên trượt tại ĐG nào vẫn tiếp tục học các phần tiếp theo và được ĐG lại 1 lần hoặc cải thiện ĐG thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sinh viên không tham gia ĐG nào mà không có lý do thì ĐG đó được 0 điểm và không được phép cải thiện ĐG, có lý do sẽ được ĐG bổ sung (thời gian được xếp sếp trong quá trình học).

- Sinh viên được quyền khiếu nại về điểm bài ĐG của mình ngay sau khi nhận được kết quả. Thời gian khiếu nại kết thúc sau 1 tiết học tiếp theo kể từ khi nhận được kết quả ĐG.

- Để hoàn thành học phần này điều kiện tối thiểu sinh viên phải đạt điểm trung bình trung học phần là 5,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10). Không đạt sinh viên sẽ phải học lại.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng  
xây dựng CTĐT ngành**

*Hải Phòng, ngày ..... tháng ..... năm 2023*  
**Người biên soạn**

**TS. Trần Thị Ngọc Liên**

**Ths. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa**